

Số: *131* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *13* tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 05/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030; Quyết định số 4405/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1839/SNNMT-BVMT ngày 15/5/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh để thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính theo đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam (NDC) và Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030, góp phần thực hiện mục tiêu đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

2. Yêu cầu

- Thực hiện các biện pháp, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh để thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính góp phần thực hiện mục tiêu đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

- Thực hiện bằng nguồn ngân sách sự nghiệp bảo vệ môi trường, ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hỗ trợ của quốc tế và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

II. NỘI DUNG

1. Biện pháp giảm phát thải khí nhà kính

Các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030 nhằm thực hiện NDC cập nhật năm 2022 và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 đã được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế triển khai tại tỉnh, bao gồm các biện pháp sau:

- Giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân hữu cơ vi sinh; đốt chất thải rắn và đốt chất thải để phát điện; chôn lấp có thu hồi khí mê-tan.

- Tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt có thu hồi khí mê-tan.

- Giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn; thu hồi khí mê-tan từ xử lý nước thải công nghiệp.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Thực hiện các biện pháp, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính

- Phổ biến hướng dẫn chi tiết kiểm kê phát thải khí nhà kính và giải pháp giảm thiểu phát sinh, quản lý dự án, cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Tổ chức thực hiện hướng dẫn kiểm kê phát thải khí mê-tan bậc cao nhất theo hướng dẫn của Ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu đối với các nguồn chính phát thải khí mê-tan; quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.

- Thực hiện các nội dung hướng dẫn về lồng ghép nội dung giảm phát thải khí nhà kính và giảm phát thải khí mê-tan vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Triển khai các hướng dẫn đo đạc, báo cáo, thẩm định hoạt động tạo tín chỉ cacbon thu được từ các hoạt động xử lý chất thải rắn, nước thải, bao gồm các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Hướng dẫn, yêu cầu các cơ sở xử lý chất thải, các doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các biện pháp, hoạt động, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý chất thải rắn và nước thải.

- Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Điều tra, khảo sát và xây dựng, cập nhật hệ số phát thải khí mê-tan đặc trưng trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực quản lý chất thải cấp tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn.

- Điều tra nguồn thải phục vụ xây dựng báo cáo giảm phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải hằng năm của tỉnh.

- Triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải như: Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; tái chế chất thải rắn; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; sản xuất phân hữu cơ vi sinh; đốt chất thải rắn và đốt chất thải rắn phát điện; tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn.

- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính định kỳ hằng năm đối với lĩnh vực quản lý chất thải và các cơ sở xử lý chất thải.

2.2. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải nhằm giảm phát sinh khí mê-tan.

- Nghiên cứu, thu hút đầu tư công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quản lý chất thải chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong việc giảm phát thải khí mê-tan.

- Nghiên cứu đánh giá nhu cầu công nghệ phát thải các-bon thấp trong lĩnh vực quản lý chất thải để thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; cập nhật, tích hợp cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường của tỉnh, quốc gia.

2.3. Tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức

- Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết về giảm phát thải khí mê-tan.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện với môi trường; hướng dẫn người dân phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải.

- Triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về quản lý chất thải và thực hiện giảm phát thải khí nhà kính.

2.4. Tăng cường hợp tác quốc tế và huy động nguồn lực

Triển khai thu hút và huy động các nguồn hỗ trợ trong nước và quốc tế về tài chính, công nghệ và tăng cường năng lực để thực hiện giảm phát thải khí nhà kính.

(Chi tiết phân công triển khai các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch tại Phụ lục kèm theo).

Nguồn kinh phí cho việc triển khai thực hiện các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải, các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước sự nghiệp bảo vệ môi trường, ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác.

III. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Giám sát và đánh giá thực hiện Kế hoạch dựa trên việc theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện, giám sát, tổng hợp, đánh giá kết quả giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh theo nội dung Kế hoạch này; xây dựng báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải theo quy định.

- Đôn đốc, theo dõi và giám sát việc triển khai kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở của các cơ sở xử lý chất thải trên địa bàn thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ sở xử lý chất thải thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt có trách nhiệm thực hiện kiểm kê khí nhà kính của cơ sở; xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo Kế hoạch này; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ; Thông tư số 17/2022/TT-BTNMT ngày 15/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn kiểm kê khí nhà kính, biện pháp giảm thiểu phát sinh cho các dự án, cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp.

- Huy động các nguồn lực thực hiện các chương trình, hoạt động tạo tín chỉ cacbon thu được từ các hoạt động xử lý chất thải rắn, nước thải, bao gồm các hoạt động giảm phát thải khí mê-tan trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép thực hiện các nội dung giảm phát thải khí nhà kính vào kế hoạch liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đôn đốc báo cáo kiểm kê khí nhà kính; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và tuân thủ các quy định về đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở; tổng hợp thông tin, số liệu liên quan phục vụ kiểm kê khí nhà kính và đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Điều tra, đánh giá, cập nhật hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn; xây dựng kế hoạch và triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia.

- Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức về trách nhiệm, lợi ích của việc giảm phát thải khí nhà kính, giảm phát thải khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp đối với việc giám sát giảm phát thải khí nhà kính, giảm phát thải khí mê-tan.

- Thu hút, vận động và triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan.

- Tổ chức triển khai nội dung Kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị có liên quan, các cơ sở xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh đặt hàng và tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải nhằm giảm phát thải khí nhà kính, giảm phát thải khí mê-tan trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch hằng năm, phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối của ngân sách địa phương, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp, hướng dẫn các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện các quy trình, thủ tục theo quy định trong việc triển khai các dự án giảm phát thải khí nhà kính sử dụng vốn hỗ trợ từ nước ngoài.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch thu hút đầu tư xanh/giảm phát thải khí carbon trên địa bàn tỉnh.

4. Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch này.

5. Ủy ban nhân dân các cấp

- Đẩy mạnh công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt có thu hồi khí mê-tan trên địa bàn.

6. Các cơ sở xử lý chất thải

- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính và xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở; xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp cơ sở, báo cáo mức giảm phát thải khí nhà kính cấp cơ sở hằng năm.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, quan tâm đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phù hợp.

- Triển khai thực hiện các hoạt động, biện pháp phù hợp để xử lý chất thải áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm giảm phát thải khí nhà kính theo mục tiêu, lộ trình tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các cơ sở xử lý chất thải, các doanh nghiệp thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê khí nhà kính (giao Sở NN&MT gửi văn bản này);

Lưu: VT, CNN&XD.

Manhpn/5/2025



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH
TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT THẢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: 131 /KH-UBND ngày 27/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến hết 2025	2026-2030	
I	Thực hiện các hoạt động, biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải					
1.	Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2025-2030		Ngân sách địa phương/ nhà nước; hỗ trợ khác (nếu có)
2.	Điều tra nguồn thải, phân loại chất thải rắn; tổng hợp thông tin xây dựng báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải hằng năm của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	-	2026-2030	Ngân sách địa phương/ nhà nước; hỗ trợ khác (nếu có)
3.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn.	UBND các cấp	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	2025-2030		Ngân sách địa phương/ nhà nước; hỗ trợ khác (nếu có)
4.	Triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc huy động; hỗ trợ khác (nếu có)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến hết 2025	2026-2030	
5.	Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	-	2026-2030	Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc cơ sở huy động; hỗ trợ khác (nếu có)
6.	Triển khai thực hiện các biện pháp, hoạt động, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý chất thải rắn và nước thải.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	-	2026-2030	Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc cơ sở huy động; hỗ trợ khác (nếu có)
II Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ						
1.	Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng và tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải nhằm giảm phát thải khí nhà kính, giảm phát thải khí mê-tan trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Ngân sách nhà nước; hỗ trợ quốc tế

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến hết 2025	2026-2030	
III	Tuyên truyền, giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực, nhận thức về giảm phát thải khí nhà kính					
1.	Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, cộng đồng về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí nhà kính bao gồm khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, các tổ chức chính trị - xã hội, Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh, các địa phương liên quan	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Ngân sách nhà nước
2.	Tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý chất thải và thực hiện giảm phát thải khí nhà kính	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Ngân sách nhà nước
3.	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại chất thải rắn tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện môi trường; hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, các tổ chức chính trị - xã hội, Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh, các địa phương liên quan	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Ngân sách nhà nước

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến hết 2025	2026-2030	
IV	Hợp tác quốc tế trong việc thực hiện giảm phát thải khí nhà kính					
1.	Thu hút, vận động và triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác quốc tế về chuyển giao công nghệ, tài chính và tăng cường năng lực phục vụ giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các địa phương, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Ngân sách nhà nước; hỗ trợ quốc tế